

Được UNESCO công nhận năm 1999

Di sản văn hoá; Tiêu chí số : 2, 5.

Đô thị - Thị trấn cổ Hội An nằm ở hạ lưu sông Thu Bồn, cách thành phố Đà Nẵng 30km về phía Đông Nam.



Phía Đông Đô thị cổ Hội An nằm ở ven biển Đông qua cửa Đãi. Phía Nam giáp huyện Duy Xuyên, phía Tây giáp huyện Điện Bàn. Vào các thế kỷ trước, Hội An còn thông thương với Đà Nẵng bằng con sông Cổ Cũ. Thông qua sông Thu Bồn, Đô thị cổ Hội An nằm ở Kinh đô Trà Kiệu, với khu thị trấn Mỹ Sơn ở thượng lưu, và thông qua các đường sông, đường biển, nối với núi rừng giàu lâm sản miền Tây, cũng như với Kinh đô Phú Xuân - Huế ở phía Bắc và các Dinh trấn phía Nam. Hội An ở giữa vùng đường biển giàu có cửa sông Quảng và giữa mạng lưới giao thông thủy nội địa với các thế kỷ trước trong nước và với hệ thống hàng hải quốc tế.

Thị trấn cổ Hội An hình thành trong khoảng thế kỷ 15-16, thịnh đạt trong thế kỷ 17-18, nhờ vị trí đóng cửa lâu (từ thế kỷ 2 SCN trở về trước), vùng đất Hội An đã nằm trong địa bàn phân bố cửa văn hoá tiến Sa Huỳnh - đất Sa Huỳnh và còn là một cửa ngõ thương mại của Champa (từ thế kỷ 2 đến thế kỷ 15). Cửa Đãi Chiêm, Cù Lao Chàm cùng nhiều di tích văn hoá Champa cổ được phát hiện trong thời gian gần đây đã chứng minh vị trí quan trọng trong lịch sử phát triển của đô thị - Thị trấn cổ Hội An. Trong thời kỳ nhũn, được biết trong nửa đầu thế kỷ 17, Hội An là trung tâm mua bán lớn nhất cửa Đãi Viêt, là

mặt trong những thị trấn cổ xưa nhất của vùng biển Đông nam á. Trung tâm hoạt động của thị trấn cổ là vùng biển cùng phố chợ buôn bán nằm trên bãi biển Bắc sông Thu Bồn, nay là vùng nội thị của Thị xã Hội An gồm các phường Minh An, Sơn Phong, Cẩm Phố. Những phố phường thị trấn cổ lúc đó còn mở rộng ra cả hai bên bờ Bắc, bờ Nam dòng sông bao gồm những nơi neo đậu tàu thuyền như đầm Trà Nhiêu, Trung Phường, Trà Quế...Cổ sông Hàn ở phía Bắc và có thể coi đó chính là các vị tinh của Đô thị - Thị trấn cổ Hội An. Phía trên sông Thu Bồn là Dinh trấn Thanh Chiêm của Quảng Nam, nơi các tàu thuyền ngoại quốc mua bán hoạt động buôn bán ở Hội An phải đi trình báo, là các thủ tục hải quan. Có thể hình dung Đô thị Hội An với không gian hoạt động rộng lớn như vậy.



Những vào với trí tuệ lý thuẩn nên hàng hoá từ biển phương trong nước và với Thị trấn cổ Hội An. Rồi rồi chính thị trấn cổ này, hàng hoá trong nước với những sản phẩm nội địa như tơ, lụa, gốm, sứ, trầm hương, yến sào...đều được thuyền buôn các nước chuyên tới để buôn bán ở Đông á, Nam á, Đông nam á và một số nước phương Tây. Hàng hoá nước ngoài cũng từ Hội An được tiếp xúc với miền đất nước. Hội An là cửa ngõ của Đàng Trong - Việt Nam thông thương với thế giới bên ngoài. Tàu thuyền của Nhật Bản, Trung Quốc, các nước vùng biển Đông nam á như Thái Lan Philippin, Indonesia, Malaysia, đến đây...và một số nước Châu Âu như Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Hà Lan, Anh, Pháp...hàng năm cập bến mở hội chợ từ 4 đến 6 tháng liền. Những kiều dân nước ngoài, nhất là người Hoa, người Nhật đã được Chúa Nguyễn cho phép lập phố phường cửa hàng buôn bán, được sống theo phong tục riêng. Thế kỷ 17, Hội An có “phố Nhật”, “phố Khách”, có thị trấn điếm Hà lan...và đó là một trung tâm giao lưu kinh tế rộng lớn, một Đô thị - Thị trấn cổ có tầm cỡ quốc tế. Đó cũng là một quốc gia một thị trường mở cửa trong bối cảnh phát triển của hệ thống buôn bán với khu vực và thế giới. Trong thế kỷ này, Hội An còn là trung tâm giao lưu văn hoá Đông - Tây, là một trong những cái nôi chính hình thành chủ nghĩa quốc gia, là trung tâm truyền bá đạo Thiên chúa, đạo Phật ở Đàng Trong.

